

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **205/2023/HS-ST**

Ngày: 30/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lê Phong

Bà Lê Thị Kiều Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Giang Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2023/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Tấn A**; Giới tính: nam;

Sinh ngày: 26/4/1996, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 8, khu phố 6, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không;

Con ông Trịnh Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972;

Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ: Phan Thị E, có 01 con, sinh năm 2018;

Tiền án: ngày 27/6/2019, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 65/2019/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày: 21/9/2020.

Nhân thân: không.

Bị cáo đến đầu thú ngày 02/8/2023 theo Quyết định truy nã số 16 ngày 11/10/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Bị hại: 1. Ông Nguyễn Văn F, sinh năm 1980;

2. Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1999;

3. Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 2001;

Cùng địa chỉ: khu phố 4, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đinh Văn I, sinh năm: 1986

Địa chỉ: số 96, đường J, khu phố 2, phường K, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, Bị hại, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI H VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội H vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 04 giờ 10 phút ngày 17/4/2021, A đi bộ từ nhà ở khu phố 6, phường B, TP. Phan Thiết đến đường hẻm trong xóm nhà bà ngoại của Đạt thuộc khu phố 4, phường B với mục đích tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến nhà của Nguyễn Văn Lợi (sinh năm 1980, ở khu phố 4, phường B, TP. Phan Thiết), Đạt dùng tay xoay ổ khóa cánh cửa thì mở được nên đã lén lút đột nhập vào trong nhà. Đạt đi lên tầng 2 nhà ông F rồi vào căn phòng bên trái cầu thang, thấy Nguyễn Thị Mỹ H (sinh năm 2001, con gái của F) đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A70 màu đen nên Đạt lén lút lấy tài sản cất vào túi quần. Tiếp đó, Đạt đi sang phòng đối diện thì thấy Nguyễn Văn G (sinh năm 1999, con trai của F) đang nằm ngủ, phía trên đầu nằm có 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen nên Đạt cũng lén lút lấy cất vào túi quần. Đạt đi xuống tầng trệt rồi đi vào căn phòng đối diện phòng bếp, thấy trong phòng không có ai, Đạt lục trong tủ quần áo thấy có 01 chiếc ví bên trong có số tiền 300.000 đồng (gồm có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền 50.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, và một số tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 2.000 đồng), Đạt lấy hết số tiền trên rồi rời khỏi nhà của Lợi rồi đi về nhà.

Khoảng hơn 08 giờ cùng ngày 17/4/2021, Trịnh Tấn Đạt mang chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus vừa trộm cắp đến tiệm điện thoại “I Apple” ở địa chỉ 96, đường Thủ Khoa Huân thuộc khu phố 2, phường K, TP Phan Thiết và bán cho chủ tiệm là Đinh Văn I (sinh năm 1986) với giá 600.000 đồng. Quá trình mua bán, A không nói đây là tài sản có nguồn gốc phạm pháp nên I không biết. A đã tiêu xài hết số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp cùng với số tiền trộm được trước đó.

Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, gia đình bị hại Nguyễn Văn F phát hiện mất trộm tài sản nên đã đến Công an phường B trình báo sự việc.

Qua trình điều tra, A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng của vụ án, thu giữ của Trịnh Tấn A:

+ 01 (một) chiếc điện thoại Samsung Galaxy A70 màu đen, ốp lưng màu xanh đen, số Imel 1: 355234572305353, số Imel 2: 355234572305361.

+ 01 (một) chiếc áo thun màu đen ngắn tay, trên ngực áo có dòng chữ VERSACE màu trắng; 01 (một) chiếc quần đùi bằng vải sọc caro màu xanh - trắng -vàng.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus A trộm cắp của Nguyễn Văn G rồi bán cho Đinh Văn I. I đã tháo rời linh kiện lắp cho các máy khác và bán cho khách nên không thu hồi được.

- Đối với số tiền 300.000 đồng A trộm cắp của Nguyễn Văn F và số tiền 600.000 đồng A có được từ việc bán tài sản trộm cắp: do A đã tiêu xài hết nên không thu hồi được.

Tại kết luận định giá tài sản số 151 ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự của thành phố Phan Thiết kết luận:

- Tên tài sản: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70.

- Tổng giá trị tài sản 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 219 ngày 06/10/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự của thành phố Phan Thiết kết luận: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, số imei: 359176078141202, đã qua sử dụng: không xác định được giá trị tài sản

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70 cho Nguyễn Thị Mỹ H. H đã nhận tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. 01 chiếc áo thun màu đen ngắn tay, ngực áo có dòng chữ VERSACE màu trắng và 01 chiếc quần đùi bằng vải sọc caro màu xanh-trắng-vàng là tài sản cá nhân của Trịnh Tấn A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho A.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và số tiền 300.000 đồng Trịnh Tấn A trộm tại nhà Nguyễn Văn F, do không thu hồi được tài sản nên F yêu cầu A bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng. Trần Thị Kim Vân (sinh năm 1966, trú tại khu phố 1, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, là mẹ vợ của A) đã tự nguyện bồi thường số tiền trên cho F. F nhận tiền, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trịnh Tấn A.

Tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKSPT-HS ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Trịnh Tấn A về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trịnh Tấn A từ 06 đến 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về bồi thường thiệt hại: bị cáo tác động để gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi thường gì thêm; về hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, về hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Tấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội H bản cáo trạng; bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự

bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội H vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tấn A và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận vào khoảng 04 giờ 10 phút ngày 17/4/2021, tại nhà của Nguyễn Văn F ở khu phố 4, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70 của Nguyễn Thị Mỹ H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus của Nguyễn Văn G và số tiền 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.700.000 đồng.

Bị cáo là người đang trong độ tuổi lao động, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của Trịnh Tấn A gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, cần phải xử lý bị bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, bản Cáo trạng số 164/CT-VKSPT-HS, ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Trịnh Tấn A về hành vi trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trịnh Tấn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 65/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/9/2020, chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú vào ngày 02/8/2023 theo biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình nên gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt đã được HĐXX xem xét cân nhắc trong quá trình Nghị án.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, cho Nguyễn Thị Mỹ H. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus A trộm cắp của Nguyễn Văn G rồi bán cho Đinh Văn I. I đã tháo rời linh kiện lắp cho các máy khác và bán cho khách nên không thu hồi được.

Đối với số tiền 300.000 đồng A trộm cắp của Nguyễn Văn F và số tiền 600.000 đồng A có được từ việc bán tài sản trộm cắp do A đã tiêu xài hết nên không thu hồi được.

Bị hại đã yêu cầu A bồi thường tổng số tiền là 4.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã thực hiện việc bồi thường, các bên đã thực hiện việc giao nhận số tiền trên, G, F, H và I không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho A 01 chiếc áo thun màu đen ngắn tay, ngực áo có dòng chữ VERSACE màu trắng và 01 chiếc quần đùi bằng vải sọc caro màu xanh, trắng, vàng là tài sản cá nhân của A.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Tấn A** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Trịnh Tấn A **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Tấn A phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/10/2023). Quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày được tổng A hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c cư trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Ngọc